

**Đề bài: Phân tích hình tượng những chiếc xe không kính trong "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật**  
**Bài làm**

*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước  
Mà lòng phơi phới dậy tương lai*

Vâng, đó là khí thế hăm hở, mạnh mẽ, hào hùng của những chàng dũng sĩ mặc áo lính, khoác áo chiến sĩ trong cuộc kháng chiến trường kì chống đế quốc Mỹ xâm lược. Và cũng góp mình vào công cuộc bảo vệ đất nước, vì hòa bình dân tộc ấy, Phạm Tiến Duật – một nhà tiêu biểu cho thế hệ trẻ Việt Nam, cùng thời với Nguyễn Khoa Điềm, Lê Anh Xuân, Nguyễn Đức Mậu... đã vừa cầm súng, lại vừa cầm bút, dùng tiếng thơ của mình làm bàn xoay chế độ, mỗi vần thơ là bom đạn phá cường quyền. Để rồi khi người ta nhắc tới Phạm Tiến Duật thì những bài thơ viết về người lính, về các cô gái thanh niên xung phong mười tám, đôi mươi cứ lần lượt hiện lên trong tâm trí như: Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây, Gửi em cô thanh niên xung phong, Lửa đèn... và trong đó tiêu biểu có "Bài thơ về tiểu đội xe không kính". Đến với bài thơ, chúng ta thấy được vẻ đẹp của những người lính lái xe trên tuyến đường Trường Sơn năm xưa với biết bao phẩm chất tuyệt vời như: dũng cảm, hiên ngang, mạnh mẽ, kiên cường và pha chút hóm hỉnh, tươi vui. Đồng thời, qua tác phẩm, người đọc thấy được sự tàn khốc của hiện thực chiến tranh, in hằn lên hình hài đáng xót của người lính và đặc biệt là sự trần trụi đến hoang tàn của những chiếc xe không kính bị bom mìn tàn phá.

Thực ra, trước Phạm Tiến Duật đã có rất nhiều phương tiện giao thông đã được các nghệ sĩ đưa vào trong thơ của mình. Đó là hình ảnh của một con tàu tiến lên Tây Bắc trong bài "Tiếng hát con tàu" của Chế Lan Viên:

*Tây Bắc ư? Có riêng gì Tây Bắc  
Khi lòng ta đã hóa những con tàu  
Khi tổ quốc bốn bề lên tiếng hát  
Tâm hồn ta là Tây Bắc, chứ còn đâu.*

Hay đó là con thuyền tiến ra khơi đánh bắt cá của những người ngư dân miền chài lưới trong bài thơ "Quê hương" của Tế Hanh, "Đoàn thuyền đánh cá" của Huy Cận...

*Thuyền ta lái gió với buồm trăng  
Lướt giữa mây cao với biển bằng  
Ra đậu dặm xa dò bụng biển  
Dàn đàn thế trận lưới vây giăng.*

Nhưng tất cả những xe cộ, tàu thuyền ấy khi đi vào thơ đều được lãng mạn hóa, mang một ý nghĩa biểu tượng nào đó. Còn những chiếc xe không kính của Phạm Tiến Duật lại xuất phát từ hình ảnh có thực, thật đến trần trụi, "sống sít", chỉ có trong chiến trường Trường Sơn thời kì chống Mỹ.

Đầu tiên, hình ảnh những chiếc xe không kính gây ấn tượng khác lạ và độc đáo ban đầu nơi người đọc qua cách đặt nhan đề của Phạm Tiến Duật: "Bài thơ về tiểu đội xe không kính". Nhan đề khá dài, có vẻ như có chỗ thừa nhưng chính cái điểm ấy mà tạo nên cái độc lạ, thu hút sự chú ý của bạn đọc. Tác giả đã thêm vào nhan đề tác phẩm hai chữ "bài thơ", điều đó cho thấy được chất thơ trong bài thơ, đồng thời cho thấy được cái nhìn lãng mạn của tác giả trước hiện

thực khốc liệt của chiến tranh về những chiếc xe không kính do bom rơi, đạn lạc. Và với cách đặt nhan đề bài thơ như vậy, Phạm Tiến Duật cũng muốn nhấn mạnh đến những chiếc xe không kính trong khói lửa chiến tranh chỉ có ở chiến trường miền Nam thời kháng chiến chống Mỹ có rất nhiều, rất đông trở thành cả một “tiểu đội xe không kính”. Từ đó, nhà thơ làm nổi bật lên sự tàn khốc của chiến tranh và tinh thần hiên ngang, dũng cảm, sôi nổi và trẻ trung của người lính khi lái những chiếc xe không kính bon bon ra chiến trường. Cho nên, ngay nhan đề thơ đã gợi mở chủ đề, tạo được giọng điệu, sắc thái thẩm mỹ riêng cho toàn bộ bài thơ: hóm hỉnh, tươi vui, tinh nghịch, rất lính tráng.

Mở đầu bài thơ là lời giới thiệu về hình ảnh của những chiếc xe không kính vẫn băng băng tiến ra chiến trường. Tác giả chỉ ra nguyên nhân của những chiếc xe không có kính bằng một câu thơ văn xuôi rất tự nhiên, rất chân thực:

*Không có kính không phải vì xe không có kính*

*Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi*

Dòng thơ đầu, gồm có mười chữ với giọng điệu búng bình, ngang tàng, khai mở chủ âm của toàn bài. Tác giả đã biến cái không bình thường thành bình thường, thậm chí như thú vị trước điều đó. Đây là những chiếc xe đã đi qua bom đạn thử thách – “bom giạt bom rung” là cái khốc liệt của chiến trường làm xe bị hư hại. Điệp từ “không” được lặp lại ba lần trong một dòng thơ kết hợp với động từ mạnh “giạt”, “rung” vừa có ý nghĩa giải thích nguyên nhân xe không có kính, lại vừa có ý nghĩa nhấn mạnh đến sự dữ dội, tàn phá khủng khiếp của chiến tranh.

Và sự tàn phá ấy không chỉ gây “thương tật” cho một chiếc xe mà còn tạo nên những tiểu đội xe không kính:

*Những chiếc xe từ trong bom rơi*

*Đã về đây họp thành tiểu đội*

Không dừng lại ở đó, trong chiến tranh bom rơi đạn lạc, những chiếc xe không chỉ bị vỡ kính mà còn bị biến dạng trở nên biến dạng thêm, trần trụi hơn nữa:

*Không có kính, rồi xe không có đèn*

*Không có mui xe, thùng xe có xước*

Điệp từ “không có...” kết hợp với cách liệt kê hình ảnh các bộ phận thiếu thốn của xe “kính, mui, đèn, thùng xe” đã cho thấy cái nhìn rất chân thực về chiến tranh. Đó là sự hủy diệt vô cùng tàn khốc của bom rơi, đạn lạc nơi chiến trường xa xôi. Nhưng, bộ não, linh hồn của xe dường như không phải là máy móc, mà là tấm lòng người chiến sĩ, nên:

*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước*

*Chỉ cần trong xe có một trái tim.*

Dù bom đạn đã phá hủy tất cả chiếc xe, nhưng “trái tim” của người chiến sĩ lái xe là một động cơ hoàn hảo, có thể thay thế cho toàn bộ những cái “không có” bên trên của những chiếc xe hư hỏng, trần trụi. Tất cả vì một mục tiêu cao cả mà người lính lái xe đã xác định cho mình “vì miền Nam” ruột thịt.

Đến đây, chúng ta nhận ra một điều, chắc hẳn Phạm Tiến Duật phải là một hồn thơ nhạy cảm, có nét ngang tàng, tinh nghịch, thích cái mới lạ thì mới có thể nhận ra được và đưa những chiếc xe không kính vào trong thơ, trở thành biểu tượng độc đáo của thời kì chiến tranh chống Mỹ tuyệt vời đến như vậy. Hình

ảnh này tạo nên cái tứ lạ, độc đáo, vừa nói lên cái ác liệt, dữ dội của chiến tranh, vừa bộc lộ được phẩm chất cao đẹp của người chiến sĩ lái xe trên tuyến lửa Trường Sơn: dũng cảm, hiên ngang, táo tợn, tinh nghịch, rất lính tráng...